

William Perry's

Admin

Hành trình dọc theo 9 vị trí "Perry" (được sửa đổi bởi Belenky et al. 1986)

[William J. Rapaport \(http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/\)](http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/),

[Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính \(http://www.cse.buffalo.edu/\)](http://www.cse.buffalo.edu/), [Khoa Triết học \(http://philosophy.buffalo.edu/\)](http://philosophy.buffalo.edu/), và [Trung tâm khoa học nhận thức \(http://www.cogsci.buffalo.edu/\)](http://www.cogsci.buffalo.edu/),

[Đại học bang New York tại Buffalo \(http://www.buffalo.edu/\)](http://www.buffalo.edu/), [Buffalo \(http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/buffalo.html\)](http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/buffalo.html), [NY 14260-2500 \(http://www.cedar.buffalo.edu/adserv.html\)](http://www.cedar.buffalo.edu/adserv.html),

Giới thiệu và Caveat: Những gì sau đây là một phác thảo rất đơn giản. Bạn nên đọc [cuốn sách và bài báo gốc của Perry \(http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html#perrybook\)](http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html#perrybook) hoặc bất kỳ tài liệu nào khác được tham chiếu ở phần cuối của tài liệu này (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html#refs>). Hoặc bạn có thể liên hệ với mọi người tại [Mạng lưới Perry \(http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html#perry.net\)](http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html#perry.net). Để biết thêm chi tiết và một số tài liệu khác, hãy xem các trình chiếu [Powerpoint của tôi \(http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html#ppt\)](http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html#ppt).

William Perry tuyên bố (và tuyên bố của ông đã được chứng minh bằng nghiên cứu tiếp theo) rằng sinh viên đại học (nhưng những người khác cũng vậy) "hành trình" qua 9 "vị trí" liên quan đến sự phát triển trí tuệ (và đạo đức). Những giai đoạn này có thể được đặc trưng về thái độ của học sinh đối với kiến thức. 9 vị trí, được nhóm thành 4 loại, là:

A:Thuyết nhị nguyên / Nhận được kiến thức:

Có câu trả lời đúng / sai, được khắc trên Máy tính bảng Vàng trên bầu trời, được các nhà chức trách biết đến.

1. Nhị nguyên cơ bản:

- Tất cả các vấn đề đều có thể giải quyết được;
- Do đó, nhiệm vụ của học sinh là tìm hiểu các giải pháp đúng

2. Thuyết nhị nguyên hoàn toàn:

Một số nhà chức trách (văn học, triết học) không đồng ý;

những người khác (khoa học, toán học) đồng ý.

Do đó, có Giải pháp đúng, nhưng quan điểm của một số giáo viên về Máy tính bảng bị che khuất.

Do đó, nhiệm vụ của học sinh là học các Giải pháp phù hợp và bỏ qua các giải pháp khác!

Suy đoán của Rapaport, phần 1: Có lẽ chúng ta bắt đầu với tư cách là Người nhị nguyên vì chúng ta bắt đầu bằng cách chấp nhận thông tin từ thế giới và phản ứng với nó.

B. Đa kiến thức / Chủ quan:

Có những câu trả lời mâu thuẫn;

do đó, sinh viên phải tin tưởng "tiếng nói bên trong" của họ, chứ không phải Cơ quan bên ngoài.

3. Đa nhân sớm: Có 2 loại vấn đề:

- những người mà chúng
- tôi biết giải pháp những giải pháp mà chúng ta chưa biết

(do đó, một loại nhị nguyên).

Nhiệm vụ của học sinh là học cách tìm ra Giải pháp phù hợp.

4. Đa bội hóa:

Hầu hết các vấn đề thuộc loại thứ hai;

do đó, mọi người đều có quyền đối với ý kiến của riêng mình;

hoặc là một số vấn đề không thể giải quyết được;

do đó, không quan trọng bạn chọn giải pháp nào (nếu có).

Nhiệm vụ của học sinh là bắn con bò.

(Hầu hết sinh viên năm nhất đều ở vị trí này, đó là một loại tương đối)

Tại thời điểm này, một số học sinh trở nên xa lánh và rút lui về vị trí sớm hơn ("an toàn hơn") ("Tôi nghĩ rằng tôi sẽ học toán, không phải văn học, bởi vì có câu trả lời rõ ràng và không nhiều sự không chắc chắn") hoặc thoát ra ngoài (bỏ học) ("Tôi không thể học đại học; tất cả những gì họ muốn là câu trả lời đúng" hoặc nếu không "Tôi không thể học đại học; không ai cho bạn câu trả lời đúng".)

- **Suy đoán của Rapaport, phần 2:** Có lẽ chúng ta tiến hóa thành Đa nhân sau khi chúng ta học được những điều ngầm và có "cảm giác" nội tâm hoặc ngầm về những thứ, nhưng không phải là niềm tin có ý thức hoặc rõ ràng có thể được giải thích hoặc biện minh.

C. Thuyết tương đối / Kiến thức về thủ tục:

Có các phương pháp suy luận kỹ luật:

Kiến thức được kết nối: đồng cảm (tại sao bạn tin X?; Bài thơ này nói gì với tôi?)

so với kiến thức tách biệt: "phân tích khách quan" (tôi có thể sử dụng những kỹ thuật nào để phân tích bài thơ này?)

5. Thuyết tương đối theo bối cảnh:

Tất cả các giải pháp đề xuất được hỗ trợ bởi lý do;

tức là, phải được xem trong bối cảnh & liên quan đến hỗ trợ.

Một số giải pháp tốt hơn những giải pháp khác, tùy thuộc vào bối cảnh.

Nhiệm vụ của học sinh là học cách đánh giá các giải pháp.

- **Suy đoán của Rapaport, phần 3:** Có lẽ sau đó chúng tôi phát triển thành Người theo thuyết tương đối bối cảnh khi chúng tôi có thể thể hiện trực giác của mình bằng ngôn ngữ và tìm kiếm sự biện minh cho họ và mối quan hệ giữa họ.

6. “Cam kết trước”:

Học sinh thấy sự cần thiết của:

- đưa ra lựa chọn cam kết
- t một giải pháp

D. Cam kết / Kiến thức được xây dựng:

Tích hợp kiến thức học được từ những người khác với kinh nghiệm và suy ngẫm cá nhân.

7. Cam kết: Học sinh cam kết.

8. Những thách thức đối với cam kết:

- Kinh nghiệm sinh viên ngụ ý của cam kết.
- Học sinh tìm hiểu các vấn đề trách nhiệm.

9.”Cam kết sau”:

Học sinh nhận ra cam kết là một hoạt động đang diễn ra, mở ra và phát triển

Cuộc hành trình đôi khi được lặp lại; và người ta có thể ở các giai đoạn khác nhau cùng một lúc đối với các đối tượng khác nhau.

Tài liệu tham khảo:

2 tài liệu tham khảo chính:

- Perry, William G., Jr. (1970), Các hình thức phát triển trí tuệ và đạo đức trong những năm đại học: Một sơ đồ (<http://www.josseybass.com/WileyCDA/WileyTitle/productCd-0787941182.html>) (New York: Holt, Rinehart, và Winston (<http://www.hrw.com/home.htm>)).
- Perry, William G., Jr. (1981), “Tăng trưởng nhận thức và đạo đức: Tạo ra ý nghĩa”, trong Arthur W. Chickering và cộng sự, Trường đại học Mỹ hiện đại (San Francisco: Jossey-Bass (<http://www.josseybass.com/>)): 76-116.

Một nghiên cứu tiếp theo thú vị:

Belenky, Mary F.; Clinchy, Blythe M.; Goldberger, Nancy R.; & Tarule, Jill M. (1986), Những cách hiểu của phụ nữ: Sự phát triển của bản thân, giọng nói và tâm trí (<http://www.webster.edu/~woolfm/wwok.html>). (New York: Sách cơ bản).

Một giới thiệu chung tốt và một ứng dụng cho giảng dạy khoa học, với nhiều tài liệu tham khảo hữu ích hơn:

Finster, David C. (<http://userpages.wittenberg.edu/dfinster/index.html>)(1989), “Hướng dẫn phát triển: Phần I. Mô hình phát triển trí tuệ của Perry” (<http://jchemed.chem.wisc.edu/Journal/Issues/1989/Aug/jceSubscriber/JCE1989p0659.pdf>), Tạp chí giáo dục hóa học (<http://www.gsu.edu/~wwwphl/apq.html>), 66: 659-661. Finster, David C

(<http://userpages.wittenberg.edu/dfinster/index.html>). (1991), "Hướng dẫn phát triển: Phần II. Ứng dụng mô hình Perry vào hóa học đại cương (<http://jchemed.chem.wisc.edu/Journal/Issues/1991/Sep/jceSubscriber/JCE1991p0752.pdf>)", Tạp chí giáo dục hóa học (<http://jchemed.chem.wisc.edu/>), 68: 752-756.

Ba bài báo của riêng tôi, trình chiếu Powerpoint của tôi và một số tài liệu khác:

- Rapaport, William J. (1982), "Mạnh mẽ và không thể giải quyết vấn đề (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/Papers/apq.pdf>)", sức khỏe với sự nghiệp của hàng hàn (<http://www.gsu.edu/~wwwphl/apq.html>)g 19: 289-298. Rapaport, William J. (1984), "Tư duy cà phê và cung cấp dịch vụ ăn uống (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/Papers/rapaport84-perryAPA.pdf>)" [PDF], tin tin của chúng tôi -5 (<http://www.udel.edu/apa/>). Trong hồi ở Hội trong tổng số của nhau và học ở Hoa (<http://www.apa.udel.edu/apa/archive/proceedings/default.asp>) Kỳ 57 (1984) 610-615.
- Rapaport, William J. (1987), "Xây lý cho trẻ em và trẻ em (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/Papers/phil4children.pdf>)", tính tin của nó với sự khác biệt của Mỹ (<http://www.apa.udel.edu/apa/publications/newsletters/teaching.html>).

Trình chiếu Powerpoint:

- Hiển thị đã (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/PERRY/perry.ppt>)
- y đủ Phiên bản được trình bày tại Đại học Nova Đông Nam (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/PERRY/perry-nova.ppt>)

Học như thế nào (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/howtostudy.html>).

Cách viết (Cách chuẩn bị báo cáo kỹ thuật) (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/howtowrite.html>).

Làm thế nào tôi xếp hạng (Lý thuyết phân loại) (<http://www.cse.buffalo.edu/~rapaport/howigrade.html>).

Một hướng dẫn chung tốt cho các giáo viên đại học, trong đó thảo luận về lý thuyết của Perry trong số những người khác:

Nilson, Linda B (http://clemsonews.clemson.edu/WWW_releases/1998/August1998/Linda_Nilson.html). (2003), Giảng dạy tốt nhất: Tài nguyên dựa trên nghiên cứu cho giảng viên đại học (<https://secure.aidcvr.com/ank/ProdDetails.asp?ID=1882982649&PG=1&Type=BL>); Ấn bản thứ hai (Bolton, MA: Anker Publishing Co.); SỐ 1-882982-64-9.

Một số liên kết WWW liên quan đến Perry:

Trang web chính thức của Perry Network (<http://www.perrynetwork.org/>) !!!

Sharon Pugh, "Mô hình phát triển nhận thức luận của sinh viên đại học (http://www.josemnazevedo.uac.pt/pessoal/textos/perry_scheme.pdf)"

Richard M. Felder, "Gặp gỡ học sinh của bạ (<http://www4.ncsu.edu/unity/lockers/users/f/felder/public/Columns/Perry.html>),n"

Palmer, David (2002), "Tài liệu tham khảo về nghiên cứu giảng dạy và học tập khoa học vật lý ở cấp giáo dục đại học (<https://hydra.hull.ac.uk/assets/hull:4523/content>)" [PDF]

Để biết thêm các trang web WWW, hãy thực hiện tìm kiếm Google.com (<http://www.google.com/>), sử dụng:

"William Perry" và "phát triển trí tuệ (http://www.google.com/search?q=%22William+Perry%22+%22intellectual+development%22&meta=lr%3D%26hl%3Den)" như các thuật ngữ tìm kiếm.

Để biết thêm thông tin, liên hệ:

Tiến sĩ William S. Moore,

Điều phối viên Mạng (wsmoore51@comcast.net).

Ước Perry Trung tâm nghiên cứu (http://www.perrynetwork.org/).

cứu phát triển trí tuệ

1505 Farwell Ct. Tây Bắc

Olympia, WA 98502

360-528-1809

Link to original source: <https://cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html>
(<https://cse.buffalo.edu/~rapaport/perry.positions.html>).

 **CouponoBox** (<https://www.couponobox.com>)

GENERAL ▼

TOP CATEGORIES ▼

TOP COUPONS ▼


[Terms of Use \(https://www.couponobox.com/terms-of-use\)](https://www.couponobox.com/terms-of-use)

2018 © Couponobox.com. All rights reserved.

[Privacy Policy \(https://www.couponobox.com/privacy-policy\)](https://www.couponobox.com/privacy-policy)

 (<https://www.facebook.com/Couponobox-132227050768572/>)

 (https://twitter.com/couponobox_usa)  (<https://in.pinterest.com/couponobox/pins/>)

 (<https://plus.google.com/b/109647525704869416154/109647525704869416154>)

 (<https://www.instagram.com/couponobox/>)